

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 26/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tá Lợi và ông Bùi Bá Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Dung - Thư ký TAND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thân Trường V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/5/2001 tại xã H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Thân H- sinh năm 1975; Hiện đang lao động tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Angieri; Con bà: Nguyễn Thị H- sinh năm 1978; Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị can là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/3/2016 bị Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi Cướp giật tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Theo lệnh của Công an huyện L.(Có mặt)

- Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị B, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

3. Chị Võ Thị H, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố H, Hà Tĩnh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án có nội dung như sau: Trong khoảng thời gian từ đêm 25/6/2019 đến đêm 26/6/2019 bị cáo Thân Trường V đã thực hiện 03 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Thạch Hà, cụ thể là:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, Thân Trường V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biên kiểm soát 38P1- 560.58 (là xe của chị Nguyễn Thị H- mẹ V) đi từ nhà ở Thôn T, xã H đến khu vực cầu Thạch S(xã S, huyện H) để xem câu cá. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì V nảy sinh ý định cướp tài sản nên điều khiển xe mô tô đi trên các tuyến đường thuộc xã L tìm các đối tượng để thực hiện hành vi cướp tài sản. Khi đang điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A thì V phát hiện chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1991, trú tại Thôn H, xã L, huyện H đang điều khiển xe mô tô biên kiểm soát 38M1- 266.71 một mình đi cùng chiều, phía trước, bên hông có mang một túi xách. Thấy cơ hội thuận lợi, V dừng xe lại lấy trong cốp xe ra một chiếc kéo bằng kim loại bỏ vào trong túi quần bên phải để làm hung khí đe dọa. Sau đó V điều khiển xe mô tô bám theo chị B đến ngã ba xã L rồi rẽ theo đường liên xã hướng về UBND xã L được khoảng 100m (thuộc địa phận thôn Gia Ngải 1, xã L) thì V đuổi kịp. Lúc này khoảng 23 giờ, V điều khiển xe mô tô của mình vượt lên phía bên trái đồng thời ép xe chị B đang điều khiển buộc chị phải dừng xe. Tiếp đó V lấy chiếc kéo làm bằng kim loại ra cầm ở tay phải đưa lên đe dọa chị B và nói “*Cho xin ít tiền!*”. Chị B hoảng sợ không dám chống cự và nói “*Đề chị cho!*”. Thấy chị Nguyễn Thị B có đeo một chiếc túi xách có dây chéo qua vai, V đã dùng tay giật chiếc túi nhưng không được nên đã dùng chiếc kéo cắt đứt dây và cầm lấy túi xách. V tiếp tục chìa mũi kéo về phía cổ chị B và nói “*Đưa dây đây!*” (ý nói chị B đưa dây chuyền ở cổ) đồng thời đưa tay kiểm tra vùng cổ xem có dây chuyền không nhưng không có. V tiếp tục quan sát thấy ở giá để đồ trước yên xe của chị B có một túi ni lon nên mở ra và thấy bên trong có một chiếc ví, V bỏ tất cả vào túi xách rồi cắt kéo vào túi quần.

Sau khi cướp được tài sản của chị Nguyễn Thị B, Thân Trường V điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Thạch S lấy túi xách ra kiểm tra thấy có các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, 01 thỏi son hình trụ màu đỏ, 01 thỏi phấn hình trụ. Tiếp tục kiểm tra bên trong chiếc ví thấy có 2.400.000 đồng, thẻ ATM và một số giấy tờ khác. Thân Trường V lấy điện thoại di động, thỏi son, thỏi phấn, chiếc ví có đựng tiền cùng thẻ ATM và một số giấy tờ khác bỏ vào cốp xe của mình còn chiếc túi xách và túi ni lon màu trắng V vứt xuống dòng nước ở vị trí chân cầu Thạch S rồi điều khiển xe mô tô về nhà nằm ngủ. Số tiền cướp được của chị B, Thân Trường V đã tiêu xài cá nhân hết 1.580.000, các tài sản còn lại V cất giấu tại nhà của mình.

Lần thứ hai: Vào đêm ngày 26/6/2019, sau khi thực hiện xong hành vi Cướp tài sản tại xã M, huyện L, đến khoảng 23h, ngày 26/6/2019 Thân Trường V tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biên kiểm soát 38P1- 560.58 từ huyện L theo tuyến đường Quốc lộ 15B đi lên xã L, huyện H với mục đích nhằm tìm kiếm các đối tượng phù hợp để cướp tài sản. Khi đến khu vực vòng xuyến, thuộc thôn Gia Ngải I, xã L, huyện H thì phát hiện chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1986, trú tại Thôn H, xã P, huyện H một mình điều khiển xe mô tô biên kiểm soát 38M1- 209.20 trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ thành phố H ra huyện C, V điều khiển xe mô tô bám theo xe chị V chọn vị trí, thời điểm vắng người để cướp tài sản. Khi đi được khoảng 03 km thì chị V rẽ trái vào Thôn H, xã P, V điều khiển xe mô tô bám theo, đi được khoảng 100m thì vượt lên chặn đầu xe mô tô chị V điều khiển làm chị V hoảng sợ phải dừng xe lại. V xuống xe tắt máy và lấy từ trong túi quần ra một chiếc kéo bằng kim loại màu sáng, cầm ở tay phải chìa mũi kéo về phía người chị V và nói “*Cho xin ít tiền!*”; chị V sợ hãi, không dám chống cự, chỉ nói “*Em không có tiền!*”; V tiếp tục nói “*Mở cốp xe!*”. Nghe V nói, chị V liền mở cốp xe cho V tìm tài sản, thấy trong cốp xe của chị V có một túi xách, V kiểm tra bên trong thấy có 40.000 đồng nên đã lấy số tiền này cất vào túi quần của

mình và tiếp tục nói với chị V “*Có gì nữa đưa ra?*”, chị V lấy trong túi quần của mình 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc đưa cho V. Thân Trường V hỏi chị V mật khẩu của máy và được chị V cung cấp để mở được máy rồi bỏ vào túi quần của mình. Thân Trường V tiếp tục nói với chị V “*Cởi đồ ra!*” để xem có dây chuyền đeo ở cổ hay không. Nghe vậy chị V nói “*Em xin anh*” và đưa tiếp cho V 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh và nói “*Điện thoại đây anh cầm đi và tha cho em*” nhưng V không lấy và dùng tay kiểm tra phía ngoài túi quần của chị V đang mặc để tìm kiếm tài sản nhưng không thấy. Lúc này nghe tiếng chó sủa nhiều ở khu vực gần đó nên V quay đầu xe điều khiển theo hướng quốc lộ 1A. Tuy nhiên, sau đó nhìn lại thấy chị V vẫn đang đứng một mình nên V điều khiển xe quay lại nhưng cùng lúc đó chị V nổ máy xe đi rẽ vào nhà người dân gần đó nên V quay xe bỏ đi.

Lần thứ ba: Sau khi thực hiện vụ cướp tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng Y, Thân Trường V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius theo hướng đường Quốc lộ 1A từ huyện H đi về thành phố H. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 26/6/2019, khi đi ngang qua khu vực Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Thạch Hà thì V phát hiện chị Võ Thị H, sinh năm 1985, trú tại Thôn L, xã T, thành phố H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38P1- 075.53 đi ngược chiều, phía bên kia đường. Thấy vậy, V nảy sinh ý định cướp tài sản nên điều khiển xe mô tô quay trở lại đuôi theo xe chị H, khi đến khu vực gần đối diện với siêu thị Điện Máy Xanh nằm trên đường Lý Tự Trọng, thuộc tổ dân phố 5, Thị trấn H thì V đuổi kịp. Lúc này, V điều khiển xe mô tô đi song song bên trái xe mô tô chị H đang điều khiển và nói “*Dừng xe lại!*”, đồng thời ép sát xe chị H buộc chị phải dừng lại rồi lấy chiếc kéo làm bằng kim loại màu sáng để trong túi quần ra cầm ở tay phải và chĩa mũi kéo vào vùng cổ chị H để đe dọa, không chệch rồi nói “*Có điện thoại, tiền không cho ít?*”. Chị H hoảng sợ nói “*Chị đi ra bệnh viện, không có tiền chỉ có điện thoại!*”, vừa lúc đó điện thoại chị H đổ chuông thì V nói “*Đưa điện thoại đây!*”. Chị H vội vàng lấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ từ trong túi áo ra và V giật lấy. Thấy chiếc điện thoại di động đã bị khóa màn hình bằng mật khẩu nên V hỏi nói “*mật khẩu mấy*”, chị H trả lời “*bôn số không*”. V nhập mật khẩu mở khóa điện thoại sau đó cắt kéo và điện thoại vào túi quần rồi điều khiển xe đi về nhà, tắt nguồn điện thoại vừa cướp được rồi đi ngủ.

Theo kết luận định giá tài sản số 21/KLĐG, ngày 06/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Hà kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng trị giá 4.850.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, đã qua sử dụng trị giá 3.350.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng, trị giá 1.200.000 đồng. Đối với các tài sản khác gồm: 01 chiếc ví da màu nâu; 01 thời sơn hình trụ màu đỏ, có vỏ ngoài màu đen đỏ có ghi dòng chữ KHLOE`K; 01 thời phân hình trụ màu đồng (đều đã qua sử dụng) và 01 túi xách bằng da (không thu hồi được) Hội đồng định giá tài sản trả lời không có đủ căn cứ để tiến hành định giá.

* Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen; 01 chiếc ví da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị B; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị B; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Đình Cường; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị B; 01 đăng ký xe mô tô BKS 30K5- 0817 mang tên Phạm Thị Huyền T; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Ngọc Tâm A; 01 thời sơn hình trụ màu đỏ, có vỏ ngoài màu đen đỏ có ghi dòng chữ KHLOE`K; 01 thời phân hình trụ màu đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ; tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành 820.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng. Ngày 12/8/2019 xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã tiến hành trả lại các tài sản trên cho những người bị hại trong vụ án.

Đối với các vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 chiếc kéo làm bằng kim loại sáng màu mà V sử dụng làm công cụ, phương tiện gây án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L thu giữ và chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự cùng cấp xử lý theo quy định. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha số loại Sirius biên kiểm soát 38P1- 560.58, quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã làm rõ chiếc xe này chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H(mẹ của bị cáo) khi Thân Trường V lấy xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội Lê Ngọc Tâm A hoàn toàn không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại chiếc xe đó cho chị.

Đối với chiếc túi xách bằng da màu đen và túi ni lon màu trắng mà bị cáo V đã vứt xuống dòng nước tại khu vực cầu Thạch S, thuộc địa phận xã S, huyện H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

* Về trách nhiệm dân sự: Đối với chị Nguyễn Thị B là bị hại trong lần cướp tài sản thứ nhất ngày 25/6/2019, bị cáo Thân Trường V đã cướp của chị 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7; 2.400.000 đồng cùng với một số tài sản và giấy tờ tùy thân khác. Chiếc điện thoại di động cùng với một số tài sản và giấy tờ khác chị đã nhận lại được tuy không đầy đủ nhưng chị không có yêu cầu gì thêm. Riêng số tiền 2.400.000 đồng sau khi cướp được của chị B, V đã tiêu xài cá nhân hết 1.580.000 còn lại 820.000 đồng bị thu giữ đã trả lại cho chị. Ngày 14/8/2019, chị Nguyễn Thị H(mẹ của bị cáo) đã thay mặt bị cáo tiến hành bồi thường số tiền 1.580.000 đồng cho chị Nguyễn Thị B, chị B đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với chị Nguyễn Thị Hồng V là bị hại trong vụ cướp tài sản lần thứ hai ngày 26/6/2019, bị cáo V đã cướp của chị 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, đã qua sử dụng và 40.000 đồng. Chiếc điện thoại di động chị đã được nhận lại còn 40.000 đồng bị cáo đã tiêu xài hết nhưng thấy đây là số tiền không lớn nên chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với chị Võ Thị H là bị hại trong vụ cướp tài sản lần thứ ba ngày 26/6/2019, bị cáo V đã cướp của chị 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại di động này chị đã được nhận lại từ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà, sau khi nhận lại tài sản chị không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, bị cáo Thân Trường V còn khai nhận ngoài việc thực hiện 03 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Thạch Hà thì vào đêm ngày 26/6/2019 còn thực hiện 01 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khởi tố vụ án để điều tra, xử lý vụ án độc lập theo quy định pháp luật.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 29/CT-VKSTH, ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Thân Trường V về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thân Trường V phạm tội “*Cướp tài sản*”;
- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Thân Trường V mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo hành án.
- Về biện pháp tư pháp: Truy thu từ bị cáo Thân Trường V số tiền 40.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.
- Về án phí: Buộc bị cáo Thân Trường V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng và không có ý kiến gì tranh luận gì. Bị cáo cho rằng bản thân không nhận thức được hành vi phạm tội của mình lại nghiêm trọng như vậy. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trình bày ý kiến tại phiên tòa những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận gì chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội làm lại cuộc đời vì tuổi đời bị cáo còn quá trẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, việc bị cáo Thân Trường V liên tiếp thực hiện nhiều hành vi “Cướp tài sản” trên hai địa bàn huyện L và huyện H nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng không nhập vụ án mà tách ra thành hai vụ án xử lý riêng là chưa xem xét đến nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Trong hai đêm ngày 25/6/2019 và 26/6/2019, trên địa bàn các xã L, P, Thị trấn H, lợi dụng đêm khuya, vắng người qua lại, bị cáo Thân Trường V đã có hành vi điều khiển xe mô tô chặn, ép xe mô tô của những người đi đường là chị Nguyễn Thị B, chị Nguyễn Thị Hồng V và chị Võ Thị H, đồng thời sử dụng 01 chiếc kéo làm bằng kim loại màu sắc đe dọa, khống chế những người trên chiếm đoạt các tài sản gồm: 03 điện thoại di động, số tiền 2.440.000 đồng và các vật dụng, tư trang cá nhân khác với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.840.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là “Sử dụng phương tiện nguy hiểm”. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Thạch Hà truy tố bị cáo Thân Trường V về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân.

[2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thân Trường V đã thực hiện 03 vụ cướp tài sản, mỗi hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động, phối hợp với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, tiết đầu điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, những người bị hại trong vụ án đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây bức xúc, lo lắng trong nhân dân về tình hình an ninh trật tự. Mặt khác, bản thân bị cáo Thân Trường V trước đó (năm 2016) đã bị cơ quan chức năng xử phạt hành chính về hành vi “Cướp giật tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm mà

tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với thủ đoạn manh động, nguy hiểm cho thấy sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần được xét xử nghiêm minh để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo: tuổi đời còn trẻ (mới đủ 18 tuổi), tâm sinh lý nông nổi, bột phát, nhận thức pháp luật và mức độ hiểu biết còn có những hạn chế, hoàn cảnh gia đình có những khó khăn, bỏ đi làm ăn xa (đi xuất khẩu lao động), bị cáo chỉ có sự chăm sóc, quản lý, dạy dỗ của mẹ. Mặt khác, ngoài việc phải chịu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi phạm tội nêu trên, bản thân bị cáo sẽ còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện tại địa bàn huyện L trong một vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Thân Trường V để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm. Nhưng dù giảm nhẹ đến đâu cũng phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xem xét.

[6] *Về Biên pháp tư pháp*: Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 11.840.000. trong đó có 2.440.000 đồng (của chị Nguyễn Thị B: 2.400.000 đồng và chị Nguyễn Thị Hồng V 40.000 đồng). Trong số tiền chiếm đoạt của chị B, bị cáo V đã tiêu xài cá nhân hết 1.580.000đ nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị H đã bồi thường cho chị B số tiền trên và không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả nên HĐXX miễn xét. Đối với số tiền 40.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hồng V bị cáo V đã tiêu xài hết nhưng chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường cho mình. Đây là số tiền bị cáo thụ lợi bất chính nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b, khoản 2 Điều 106 BLTTHS truy thu từ bị cáo để sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Các vật chứng liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra huyện Thạch Hà đã trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình giải quyết vụ án. Các quyết định xử lý vật chứng đảm bảo đúng quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận. Đối với vật chứng là chiếc kéo làm bằng kim loại sáng mà bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện gây án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L thu giữ, đang giải quyết trong một vụ án khác nên HĐXX miễn xem xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] *Các vấn đề khác*: Trong vụ án này có chị Nguyễn Thị H (là mẹ của bị cáo) đã để cho bị cáo lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 38P1-560.58 của mình dùng để sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng khi bị cáo lấy xe đi thì chị không biết mục đích bị cáo sử dụng nên không có căn xem xét trách nhiệm đối với chị Hiệp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Thân Trường V phạm tội “*Cướp tài sản*”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Thân Trường V 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. *Về biện pháp tư pháp:* Truy thu từ bị cáo Thân Trường V số tiền 40.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

4. *Về án phí:* Buộc bị cáo Thân Trường V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- TAND huyện L
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Cơ quan THA HS Công an huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nhân